

Bản án số: 119 /2024/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 8 - 2024

V/v: Ly hôn tranh chấp nuôi con  
chung giữa chị T và anh C

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hùng

Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Mai Vi Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành - **Kiểm sát viên**.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2024/TLST – HNGĐ, ngày 11 tháng 6 năm 2024; về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22/7/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị T**, sinh năm 1989; đại chỉ: **tổ A, khu C, thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định**.

- Bị đơn: Anh **Hoàng Thọ C**, sinh năm 1982; địa chỉ: **tổ A, khu C, thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định**.

(Tại phiên tòa chị **T**, anh **C** vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: : Chị **T** và anh **Hoàng Thọ C** kết hôn tự nguyện đăng ký tại **UBND thị trấn X** ngày 14/9/2007. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng ngày càng mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Anh chị ly thân từ đầu năm 2024. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh **C**.

Về con chung: Anh chị có 3 con chung là **Hoàng Quỳnh T1** sinh ngày 13/11/2008, **H** ngày 03/3/2012; **Hoàng Thọ T** sinh ngày 06/10/2015. Hiện các con

đang ở với anh. Khi ly hôn chị nhường anh nuôi cả 3 con chị sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi con 1 triệu đồng/tháng vì hiện tại các con muốn ở với bố, chị còn phải đi ở nhờ.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng: Chị không yêu cầu giải quyết.

Anh **Hoàng Thọ C** vắng mặt tại phiên tòa mặc dù khi Tòa án thông báo thụ lý vụ án cho anh, anh không nhận và cố tình lẩn trốn nên Tòa án phải niêm yết các văn bản tố tụng nhưng anh không có mặt

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị **Đỗ Thị T** và anh **Hoàng Thọ C**. Con chung giao anh nuôi 3 con chung là **Hoàng Quỳnh T1** sinh ngày 13/11/2008, **H** ngày 03/3/2012; **Hoàng Thọ T** sinh ngày 06/10/2015; Buộc chị **T** cấp dưỡng nuôi con chung cho anh mỗi con mỗi tháng là 2.000.000 đ, Tài sản công nợ chung đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị **Đỗ Thị T** và anh **Hoàng Thọ C** kết hôn tự nguyện và đăng ký tại **U** nên là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống. Chị xin ly hôn, anh cố tình lẩn tránh. Tuy nhiên chị kiên quyết ly hôn, anh chị không thể có tiếng nói chung nên có nứu kéo nhau thì mục đích hôn nhân vẫn không đạt được. Xét thấy chị đã xác định không thể hàn gắn tình cảm được cũng nên giải phóng cho anh chị để hai bên tự lo hạnh phúc của bản thân.

[2]. Về con chung: Các con đang ở với anh và cả 3 con đều xin ở với bố, hiện chị **T** chưa có nơi ở còn đi ở nhờ, chị **T** muốn anh nuôi cả 3 con và sẽ cấp dưỡng nuôi con. Do đó sẽ giao cả 3 con chung cho anh **C** nuôi dưỡng và chị **T** có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho anh mỗi con 2.000.000 đ/tháng theo hướng dẫn của TANDTC về mức cấp dưỡng nuôi con không dưới 50% mức lương tối thiểu vùng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp

[4]. Về tài sản chung anh chị không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: chị **T** phải nộp án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia

đình, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị **Đỗ Thị T** và anh **Hoàng Thọ C**
2. Về con chung: Giao anh **C** trực tiếp nuôi dưỡng con chung **Hoàng Quỳnh T1** sinh ngày 13/11/2008, **H** ngày 03/3/2012; **Hoàng Thọ T** sinh ngày 06/10/2015; Buộc chị **T** cấp dưỡng nuôi con chung cho anh mỗi con mỗi tháng là 1.500.000 đ kể từ tháng 9/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và tự lập được. Chị **T** có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.
3. Về án phí: chị **T** phải nộp 300.000đ án phí ly hôn và 300.000 đ án phí cấp dưỡng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số **0000176** ngày 11/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường;
4. Về quyền kháng cáo: Chị **T** và anh **C** có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**PHẠM NGỌC QUỲNH**

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tỉnh+ Huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND TT X;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Quỳnh**

